

Số: /BC-SKHCHN

Hưng Yên, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện chuyển đổi số của Sở Khoa học và Công nghệ
đến năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 87/KH-BCĐ ngày 10/5/2024 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2024, Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đánh giá công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện đề án và các kế hoạch

Sở Khoa học và Công nghệ nghiêm túc triển khai quán triệt, phổ biến các văn bản của trung ương và của tỉnh về công tác chuyển đổi số thông qua các cuộc họp chi bộ, đảng ủy và giao ban chuyên môn. Công tác chuyển đổi số được triển khai đồng bộ, thường xuyên, liên tục. Sở đã thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số, Ban chỉ đạo duy trì họp định kỳ vào các tháng 1,4,7 và 11 hằng năm.

Sở đã ban hành các quyết định, thông báo, kế hoạch về ban chỉ đạo chuyển đổi số như sau:

- Quyết định số 59/QĐ-SKHCHN ngày 04/3/2022 thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Sở Khoa học và Công nghệ Hưng Yên;
- Thông báo số 10/TB-BCĐCĐS ngày 15/3/2022 của Ban chỉ đạo chuyển đổi số sở Khoa học và Công nghệ thông báo phân công nhiệm vụ cho các thành viên ban chỉ đạo Chuyển đổi số Sở Khoa học và Công nghệ;
- Quyết định số 68/QĐ-BCĐCĐS ngày 23/3/2022 của Ban chỉ đạo chuyển đổi số Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của Sở Khoa học và Công nghệ Hưng Yên;
- Kế hoạch số 42/KH-SKHCHN ngày 04/4/2023 Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023.
- Kế hoạch số 43/KH-SKHCHN ngày 20/3/2024 Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số Sở Khoa học và Công nghệ năm 2024.

Xây dựng kế hoạch của ngành để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch của tỉnh: *Theo phụ lục đính kèm.*

2. Xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật và các nền tảng phục vụ chuyển đổi số

- Sở Khoa học và Công nghệ có hạ tầng thông tin cơ bản đáp ứng hoạt động chuyên môn: trang thiết bị công nghệ thông tin; hạ tầng mạng LAN; mạng

Internet tốc độ cao;... đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng chuyển đổi số dùng chung của tỉnh. Đưa vào khai thác và sử dụng hiệu quả phòng họp trực tuyến.

- Sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước để kết nối với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; triển khai các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành...

3. Xây dựng Chính quyền số

3.1. Việc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung và các ứng dụng nội bộ trong cơ quan nhà nước

Sở Khoa học và Công nghệ đã tích cực sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh phục vụ trao đổi công việc với các cơ quan nhà nước.

Việc chỉ đạo, điều hành của Sở thực hiện hiệu quả trên môi trường điện tử, việc gửi, nhận văn bản đã thực hiện 100% trên môi trường mạng (trừ văn bản mật và văn bản khác), chữ ký số đã được Sở sử dụng trên tất cả các văn bản phát hành.

Đẩy mạnh sử dụng chữ ký số chuyên dùng (sử dụng đồng thời chữ ký số của cá nhân và chứng thư số của tổ chức) trong các văn bản điện tử và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND, ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Tiếp tục sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ngày càng tốt hơn nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến qua mạng, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

Thực hiện kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành Trung ương, của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh phục vụ cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước các cấp.

3.2. Cung cấp thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

Cổng thông tin điện tử của Sở cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Cổng thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ: <http://khcnhungyen.gov.vn>. Nội dung đăng tải đáp ứng nhu cầu tuyên truyền, quản lý và điều hành của cơ quan;

cung cấp nhu cầu tìm hiểu, tra cứu, khai thác thông tin của người dân và doanh nghiệp. Cùng với đó là Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị tỉnh Hưng Yên tại địa chỉ <http://sancongnghenhungyen.vn/> phục vụ tuyên truyền, quản lý và đáp ứng nhu cầu tìm hiểu, tra cứu, khai thác thông tin của người dân, doanh nghiệp.

Tổng số thủ tục hành chính của Sở cung cấp ở mức độ 3, 4 trên cổng dịch vụ công của tỉnh là 54 thủ tục, trong đó, 27/54 thủ tục cung cấp dịch vụ công mức độ toàn trình; 27/54 thủ tục cung cấp dịch vụ công mức độ một phần, đảm bảo 100% thủ tục hành chính phát sinh được xử lý trên môi trường mạng.

3.3. Việc xây dựng, cập nhật dữ liệu đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành (đối với sở, ngành)

Xây dựng phần mềm lưu trữ, quản lý, khai thác tài liệu điện tử theo mô hình website (tại địa chỉ <http://hoso.khcnhy.gov.vn>). Phần mềm có các phân hệ gồm: phân hệ quản trị (có chức năng: quản trị người dùng/quyền; Lưu vết người đăng nhập; quản lý danh mục; quản lý thông tin người sử dụng; quản lý sao lưu/phục hồi dữ liệu); phân hệ biên tập tài liệu hồ sơ (có chức năng biên tập tài liệu hồ sơ); phân hệ báo cáo thống kê (có chức năng: thống kê hồ sơ, API cung cấp thông tin). Chức năng của phần mềm: Quản trị hệ thống: cho phép quản lý người dùng; phân quyền các chức năng cho người dùng; sao lưu- phục hồi; theo dõi log người dùng. Quản lý kho lưu trữ tài liệu số: cung cấp công cụ quản lý lưu trữ dữ liệu chung trên toàn hệ thống; tài liệu được lưu trữ trong kho được giới hạn lưu trữ (vòng đời của một tài liệu). Tìm kiếm tài liệu: cho phép người dùng có thể tìm kiếm tài liệu các nhân cũng như tài liệu lưu trữ trong kho lưu trữ. Số hoá tư liệu/tài liệu: cho phép biên tập và kiểm soát dữ liệu số hoá. Báo cáo thống kê và chia sẻ dữ liệu API: cho phép thực hiện báo cáo thống kê theo phần mềm và theo yêu cầu dựa trên dữ liệu số hoá; cho phép phần mềm khác truy vấn đến cơ sở dữ liệu thông qua phương thức kết nối API chỉ với ứng dụng và mã hoá đã được cấp phép. Phần mềm lưu trữ, quản lý, khai thác tài liệu điện tử; bao gồm các phân hệ nhỏ: Phân hệ quản lý kho lưu trữ, phân hệ quản lý khai thác hồ sơ, phân hệ quản lý hủy hồ sơ tài liệu.

Chỉnh lý, số hoá tài liệu: Chỉnh lý 77,6 m tài liệu lưu trữ gồm tài liệu kết quả công tác quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và tài liệu lưu trữ của Sở phát sinh trong kỳ 2016-2021. Quy trình chỉnh lý áp dụng, thực hiện theo quy định tại Quyết định số 128/QĐ-VTLTN ngày 01/6/2009 của Cục trưởng Cục Văn thư lưu trữ Nhà nước ban hành Quy trình chỉnh lý tài liệu giấy. Số hoá, tạo lập cơ sở dữ liệu cho 196.500 trang A4. Quy trình số hoá, tạo lập cơ sở dữ liệu thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1595/QĐ-BTTTT ngày 03/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc công bố định mức tạo lập cơ sở dữ liệu trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin.

Sở Khoa học và Công nghệ khai thác và sử dụng mạng VinaRen - Mạng nghiên cứu và đào tạo Việt Nam do Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ) xây dựng duy trì và phát triển phục vụ hoạt động tra cứu, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong tỉnh.

Sở Khoa học và Công nghệ đang khai thác vận hành Trạm IPPlatform - Nền tảng dữ liệu và dịch vụ sở hữu công nghiệp do Viện Khoa học sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) quản lý và vận hành cho phép người dùng tra cứu, cập nhật thông tin cũng như sử dụng các dịch vụ thông tin và hỗ trợ mua bán dịch vụ, đối tượng sở hữu công nghiệp và tài sản trí tuệ.

3.4. Việc tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số

Thực hiện Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 28/2/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

* Nhiệm vụ được giao chủ trì:

- Nghiên cứu đề xuất các chính sách thử nghiệm, cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số
- Tổ chức triển khai các chương trình hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh.
- Phối hợp chặt chẽ với các trường đại học, doanh nghiệp để thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp, sáng kiến ứng dụng trí tuệ nhân tạo.
- Duy trì và phát triển Sàn giao dịch thiết bị và công nghệ, công TTĐT của Sở.
- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của Sở.

Kết quả thực hiện:

Tham mưu ban hành Kế hoạch số 19/KH-SKHCN, ngày 07/02/2023, hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2023; Hỗ trợ 03 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: Công ty cổ phần Liên doanh KANGAROO Quốc tế, Công ty cổ phần môi trường Huy Hoàng ECO, Công ty cổ phần sản xuất và đầu tư Hưng Phát.

Ngày 21/4/2023, Tổ chức Hội thảo khoa học “*Phụ nữ Hưng Yên với sở hữu trí tuệ - Thúc đẩy đổi mới sáng tạo*” nhằm chào mừng Ngày Đổi mới sáng tạo thế giới (21/4), Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới (26/4) và Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam (18/5) năm 2023 vào ngày 21/4/2023. Hội thảo thu hút sự tham gia của hơn 100 đại biểu từ trung ương và tỉnh, góp phần đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển tài sản trí tuệ của tỉnh. Treo băng rôn, khẩu hiệu ở một số địa điểm tuyên truyền hưởng ứng ngày Đổi mới sáng tạo thế giới và ngày Sở hữu trí tuệ thế giới.

Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng 02 phóng sự.

Phối hợp với Tỉnh đoàn tổ chức Ngày hội thanh niên Hưng Yên sáng tạo, khởi nghiệp năm 2023. Hoạt động đã diễn ra tại Trường THPT Mỹ Hào. Hội nghị đã thu hút sự tham gia đông đảo của đoàn viên thanh niên trong tỉnh, có 10 gian hàng trưng bày các sản phẩm khởi nghiệp của đoàn viên thanh niên. Tổ chức 03 lớp tập huấn về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho đoàn viên thanh niên huyện Phù Cừ, huyện Kim Động.

Tham gia Techfest vùng đồng bằng sông Hồng tại tỉnh Nam Định năm 2023, với 03 gian hàng của Công ty Fago, Công ty TNHH Hanvet, Công ty TNHH Hoàng Minh Châu. Việc tham gia gian hàng tại Techfest góp phần giới thiệu và thúc đẩy tiêu thụ các sản phẩm khoa học và công nghệ tiêu biểu của tỉnh.

Năm 2023, là năm đầu tiên Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai Bộ Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương, Sở Khoa học và Công nghệ đã tích cực chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan đơn vị liên quan tổng hợp, hoàn thành Biểu mẫu thu thập thông tin phục vụ đánh giá Bộ chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương năm 2023 của tỉnh Hưng Yên gửi Bộ Khoa học và Công nghệ đảm bảo chất lượng, thời gian quy định. Tỉnh Hưng Yên đứng thứ 18/63 tỉnh, thành phố.

Sở đã chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức thành công Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên năm 2024. Thời gian phát động từ ngày 15/11/2023, vòng Sơ khảo từ ngày 15/4-22/4/2024, Vòng Chung kết từ ngày 07/5-11/5/2024, tổng kết vào ngày 15/5/2024. Ban Tổ chức Cuộc thi đã tiếp nhận, tổng hợp được 94 hồ sơ tham gia vòng Sơ khảo, có 26 dự án ở dạng ý tưởng và 68 dự án đã có sản phẩm (của 12 doanh nghiệp; 23 hợp tác xã, cá nhân; 59 nhà trường; có 23 tác giả và 56 nhóm tác giả); 50 hồ sơ tham gia vòng Chung kết.

Ngày 15/5/2024, Tại Hội nghị chào mừng Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Kỷ niệm 65 năm Ngày thành lập Bộ Khoa học và Công nghệ; tổng kết Cuộc thi Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên năm 2024. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận và trao 02 giải nhất, 02 giải nhì, 04 giải ba và 06 giải khuyến khích, 02 bằng khen cho 02 giải nhất; Ban Tổ chức Cuộc thi đã công nhận và trao 17 giải triển vọng, 06 giấy chứng nhận tập thể xuất sắc, 07 giấy khen.

Cũng tại hội nghị này, đại diện Bộ Khoa học và Công nghệ đã trao Kỷ niệm chương “vì sự nghiệp khoa học và công nghệ” cho 10 cá nhân thuộc tỉnh Hưng Yên có nhiều đóng góp cho sự nghiệp khoa học và công nghệ.

- Tổ chức 03 tọa đàm, 01 hội thảo thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh Hưng Yên, tạo sự lan tỏa trong cộng đồng. Nâng cao nhận thức, góp phần hiện thực hóa các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiềm năng theo các chủ đề: (1) Tọa đàm “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với tài nguyên bản địa”; (2) Tọa đàm “Doanh nghiệp tiếp cận đổi mới sáng tạo để thích ứng, cạnh tranh và hội nhập giai đoạn tăng tốc”; (3) Tọa đàm “Ươm tạo công nghệ - Đổi mới sáng tạo - Kiến tạo tương lai”; (4) Hội thảo “Nâng cao năng lực hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên” với trên 700 đại biểu đại diện các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh; các trường Đại học, cao đẳng; đại diện các doanh nghiệp KH&CN, tổ chức KH&CN, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Hưng Yên,... Qua đó, đã nhận được nhiều ý kiến tham luận, trao đổi của các đại biểu về nội dung, giải pháp gắn với các chủ đề.

- Tổ chức hội thảo với chủ đề “Những khó khăn và giải pháp nâng cao công tác quản lý, sử dụng và phát triển các sản phẩm sở hữu trí tuệ tại Hưng Yên” nhằm đánh giá được thực trạng và đề ra các giải pháp nâng cao công tác quản lý và thúc đẩy phát triển các sản phẩm được bảo hộ của tỉnh Hưng Yên góp phần nâng cao năng lực và hiệu quả công tác quản lý các sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Từ các giải pháp này sẽ nâng cao được năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường trong thời gian tới.

Thường xuyên thống kê, cập nhật các nguồn dữ liệu vào cổng thông tin Thư viện Quốc gia (Cập nhật các cơ sở dữ liệu về các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang thực hiện, cập nhật kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được đánh giá, nghiệm thu vào cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ quốc gia). Thường xuyên hướng dẫn các tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu tham gia khai thác, sử dụng các nguồn tin thuộc mạng VinaREN để phục vụ công tác quản lý, khai thác và phát triển nguồn lực KH&CN của địa phương. Phối hợp với Sàn giao dịch công nghệ trung ương xúc tiến “Sàn Giao dịch công nghệ thiết bị tỉnh Hưng Yên” (tên miền <http://sancongnghehungyen.vn/>).

Sở ban hành Kế hoạch số 27/KH-SKHCN ngày 21/3/2022 kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động khoa học và công nghệ tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 32/KH-SKHCN ngày 27/02/2023 triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2023 tại sở Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch số 33/KH-SKHCN ngày 01 tháng 3 năm 2023 phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ.

* Nhiệm vụ được giao phối hợp

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị; triển khai đầu tư các quy định của nhà nước và kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh.

- Thường xuyên trao đổi thông tin, phối hợp cử công chức tham gia tập huấn về công nghệ thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức; trình phê duyệt cấp độ và phương án an toàn hệ thống thông tin đối với 03 hệ thống thông tin. Mua sắm, bổ sung máy tính để bàn cho công chức, viên chức, nâng cấp hệ thống dây mạng internet, wifi, xây dựng phòng họp trực tuyến.

4. Phát triển kinh tế số và xã hội số

Kết quả thực hiện:

- 100% Cán bộ công chức, viên chức và người lao động tại Sở có điện thoại thông minh.

- 100% Cán bộ công chức, viên chức và người lao động tại Sở có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.

- 50% Cán bộ công chức, viên chức và người lao động tại Sở có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.

- 100% Cán bộ công chức, viên chức và người lao động tại Sở được đào tạo kỹ năng số cơ bản.

- Tỷ lệ hộ gia đình của công chức, viên chức và người lao động tại Sở được phủ mạng Internet băng thông rộng cáp quang đạt 80%.

- 100% Cán bộ công chức, viên chức và người lao động tại Sở kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản.

- 90% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 50%.

- Tỷ lệ Cán bộ công chức, viên chức và người lao động tại Sở dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 30%.

- Tỷ lệ Cán bộ công chức, viên chức và người lao động tại Sở có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 90%.

- Triển khai Chiến lược dữ liệu quốc gia.

- Triển khai kế hoạch phát triển dữ liệu và phát triển nhân lực dữ liệu trong các lĩnh vực Khoa học và Công nghệ. Bảo đảm dữ liệu được tạo lập tuân thủ theo định dạng máy đọc được, sẵn sàng khả năng chia sẻ, khai thác, sử dụng một cách dễ dàng.

- Thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng các công nghệ số mới như trí tuệ nhân tạo, công nghệ bản sao số, chuỗi khối, thực tế ảo/thực tế tăng cường, dữ liệu lớn, kết hợp với các công nghệ mở, mã nguồn mở để phát triển các nền tảng số phục vụ phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Xây dựng và triển khai các chương trình ứng dụng các công nghệ số mới để tạo ra những nền tảng, sản phẩm, dịch vụ số, tạo lợi thế cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Thúc đẩy mạnh mẽ khởi nghiệp sáng tạo về kinh tế số, đặc biệt là kinh tế số nền tảng và kinh doanh trực tuyến.

- Duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số và tài khoản thanh toán điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong Sở, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế.

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông của Sở đến người dân và doanh nghiệp về các lợi ích đem lại khi ứng dụng các nền tảng số trong mọi mặt kinh tế - xã hội.

5. Một số lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số

Sở đã thực hiện tham mưu UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tiếp cận xu hướng công nghệ tiên tiến, hiện đại của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư, hoạt động chuyển đổi số quốc gia và của tỉnh; đề xuất các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; ứng dụng các

tiền bộ kỹ thuật, chuyển đổi số để áp dụng vào sản xuất và đời sống.

Tổ chức triển khai hỗ trợ chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh. Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để thúc đẩy nghiên cứu phát triển, ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

Sở Khoa học và Công nghệ đã triển khai thực hiện một số đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh phục vụ chuyển đổi số:

(1) Nghiên cứu, xây dựng quy trình tưới nước hợp lý kết hợp với bón phân cho cây cam tại huyện Phù Cừ.

(2) Số hóa Bảo tàng tỉnh Hưng Yên.

(3) Nghiên cứu ứng dụng Bác sỹ cây trồng (AI Green Doctor) quản lý việc trồng, chăm sóc cây nhãn hướng đến nền sản xuất nông nghiệp thông minh trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

(4) Nghiên cứu ứng dụng công nghệ chiếu sáng LED đa phổ bổ sung kết hợp công nghệ vi sinh nhằm tăng giá trị dược liệu của cây Bạc hà á trồng tại tỉnh Hưng Yên.

(5) Nghiên cứu đề xuất giải pháp phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

(6) Nghiên cứu, biên soạn lịch sử và số hóa di tích Cây đa và Đền La Tiến phục vụ hoạt động quản lý di tích lịch sử cách mạng tỉnh Hưng Yên. Xây dựng phần mềm tham quan ảo di tích Cây đa và Đền La Tiến trên môi trường mạng.

(7) Xây dựng hệ thống thiết bị kiểm soát vi khí hậu để nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp và chất lượng nông sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

(8) Xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ thuộc Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ tỉnh Hưng Yên đến năm 2030.

(9) Nghiên cứu ứng dụng công nghệ GIS và phân tích thứ bậc (AHP) đánh giá tiềm năng phát triển nuôi cá nước ngọt tại tỉnh Hưng Yên.

(10) Nghiên cứu chế tạo thiết bị chuyển mạch tái cấu trúc pin mặt trời có xét tới ảnh hưởng của độ che phủ khi vận hành.

(11) Hoàn thiện công tác quản lý thuế thu nhập cá nhân gắn với phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

(12) Nghiên cứu đề xuất giải pháp thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đến năm 2030.

(13) Nghiên cứu mô phỏng điều khiển thời gian thực và hoạt động đào đất của máy xúc trên địa hình ảo 3D phục vụ công tác đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

6. Công tác đảm bảo an toàn thông tin

Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo quy định của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Triển khai phương án đảm bảo an toàn, an ninh đối với các hệ thống thông tin đã được phê duyệt cấp độ. Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của Sở Khoa học và Công nghệ; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong sở, tham dự diễn tập về an toàn thông tin mạng của tỉnh.

Tăng cường đầu tư trang thiết bị bảo mật và thuê dịch vụ an toàn thông tin chuyên nghiệp nhằm bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung cho các hệ thống thông tin của Sở.

Sở Khoa học và Công nghệ đã thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của việc chuyển đổi IPv6; tạo chuyên mục/tin bài Chuyển đổi IPv6 trên trang thông tin điện tử của Sở; Tham dự các lớp tập huấn, đào tạo do UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức để phối hợp, thực hiện chuyển đổi tại Sở.

Sở Khoa học và Công nghệ được Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt cấp độ và phương án an toàn hệ thống thông tin đối với 03 hệ thống thông tin: Công thông tin điện tử Sở KH&CN, Trang thông tin điện tử Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Sàn giao dịch công nghệ tỉnh Hưng Yên; Sở đã chỉ đạo các phòng, đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo các phương án đã được phê duyệt.

Sở đã tổ chức gần 10 lớp đào tạo, tập huấn về Chuyển đổi số cho toàn bộ công chức, viên chức và người lao động về chuyển đổi số.

7. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ

Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện tốt công tác báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông về Chuyển đổi số.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Kết quả đánh giá, xếp loại mức độ chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ:

- + Năm 2022 xếp thứ 5/16 sở, ngành;
- + Năm 2023 xếp thứ 4/16 sở, ngành.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

- Nguồn lực phục vụ chuyển đổi số chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn, thiếu nhân lực có trình độ chuyên môn về an toàn, an ninh mạng.
- Việc bảo đảm an toàn, an ninh mạng còn nhiều thách thức, đòi hỏi sự hỗ trợ về kỹ thuật của các cơ quan chuyên môn.
- Chuyển đổi số là lĩnh vực mới, phạm vi ảnh hưởng rộng, văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương chưa hoàn thiện.
- Nhiều doanh nghiệp còn lúng túng, năng lực tiếp cận, ứng dụng, phát triển công nghệ hiện đại chưa đáp ứng yêu cầu.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Bộ khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành liên quan sớm ban hành các văn bản liên quan đến Quỹ phát triển doanh nghiệp công nghệ số làm cơ sở hình thành quỹ tại địa phương.
- Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo tập huấn về chuyển đổi số, an toàn, an ninh mạng cho các cán bộ, công chức chuyên trách về công nghệ thông tin.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chuyển đổi số của Sở Khoa học và Công nghệ đến năm 2024 gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp./.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, CNĐMST.

Nguyễn Xuân Hải